

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2026/HS-ST

Ngày: 16/3/2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 – ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị Mỹ Nhanh**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Huỳnh Văn Thanh**.

Bà **Nguyễn Thị Xuân Mai**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lưu Hoài Hiền Vy** - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông **Tổng Việt Nhân** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2026/HSST ngày 11/02/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2026/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hận A, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1979; Giới tính: Nam; Nơi ĐKTT và nơi ở hiện tại: Ấp I, xã M, tỉnh Đồng Tháp; Căn cước công dân số: 0082079006046 cấp ngày 20/8/2021; Nghề nghiệp: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 1/12; Con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Lê Thị Bé T; Anh, chị ruột: Có 04 người, bị cáo là con lớn nhất trong gia đình; Vợ là Đinh Thị T1, sinh năm 1980; Con ruột: 02 người con sinh năm 2001 và 2005; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 16/9/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên L1;

Địa chỉ: Ấp I, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo pháp luật: Chị **Nguyễn Hoài Trúc L** – Giám đốc Công ty.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Phan Thị T2**, sinh năm 1965;

Địa chỉ: Ấp A, xã H, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ, ngày 06/9/2025, Nguyễn Văn H Anh điều khiển xe mô tô biển số 63B9-565.61 đi tìm ốc bắt cho vịt ăn. Khi đi ngang Công ty TNHH MTV L1 (thường gọi nhà máy X) tọa lạc ấp I, xã M, tỉnh Đồng Tháp (do chị Nguyễn Hoài Trúc L, sinh năm 1997, ngụ cùng địa chỉ làm chủ), Hận A nhìn thấy nhà kho chứa gạo không có khóa cửa nên nảy sinh ý định đột nhập vào bên trong để trộm gạo liền đậu xe mô tô ở ngoài đường, cách nhà kho chứa gạo khoảng 10-15m. Do từng làm thuê tại nhà máy N1 biết nhà máy có lắp đặt camera nên trước khi đột nhập vào nhà kho Hận A dùng đoạn cây tre có sẵn ở nhà máy đẩy camera của nhà máy hướng lên trên rồi lên vào kho trộm 04 bao gạo đem ra xe. Sau đó, Hận A điều khiển xe chạy đi về hướng chợ G bán lại cho bà Phan Thị T2, sinh năm 1965, thường trú ấp A, xã Hội Cư, tỉnh Đồng Tháp với tổng số tiền là 2.100.000 đồng rồi cất số tiền trên vào cốp xe và chạy về nhà. Sau khi mua gạo, bà T2 đã bán lại cho 01 người không rõ họ, tên, địa chỉ 01 bao gạo với số tiền 600.000 đồng. Đến ngày 08/9/2025, Công an xã M mời Hận A về làm việc và đã thừa nhận hành vi trộm cắp của mình.

* Vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 áo khoác dài tay, màu đen, đã qua sử dụng;
- 01 quần ngắn bằng vải màu trắng, có sọc màu xám, đã qua sử dụng;
- 01 nón kết màu đen, trên nón có ghi chữ Nike, màu đỏ, đã qua sử dụng;
- 01 đôi dép bằng nhựa, màu xám, đã qua sử dụng;
- 01 xe mô tô biển số 63B9-565.61, nhãn hiệu Haesun, màu đỏ, đã qua sử dụng;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 63B9-565.61, mang tên Nguyễn Thị Kim C;
- 03 bao gạo, mỗi bao gạo có trọng lượng 50 kg, loại gạo thơm, phần trên của bao gạo có in chữ “GẠO ĐẶC SẢN CAO CẤP; GẠO THƠM”; ở giữa bao gạo có in một số hoa văn hình tròn màu vàng, xung quanh có hoa văn hình chiếc lá màu xanh; phía dưới bao gạo có in dòng chữ “GẠO CAO CẤP, CHẤT LƯỢNG TUYỆT HẢO, HƯƠNG THƠM BÁT NGÁT; TRỌNG LƯỢNG 50 Kg”;
- Nguyễn Văn Hận A giao nộp 2.100.000 đồng;
- Bà Phan Thị T2 giao nộp 600.000 đồng;
- 01 USB (chứa 04 tập tin video ghi nhận diễn biến vụ trộm cắp tài sản).

* Kết luận định giá tài sản số 2154 ngày 12/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản cấp tỉnh của Ủy ban nhân dân tỉnh Đ kết luận: 200kg gạo OM18 trị giá 2.733.400 đồng.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu HAESUN biển số 63B9-565.61, Hận A khai mua đã lâu của người không rõ họ tên, địa chỉ và không làm thủ tục sang tên, qua điều tra đã xác định như sau:

+ Tại Kết luận giám định số 91/KL-KTHS ngày 14/01/2026 của Phòng K Công an tỉnh Đ, kết luận: Xe có số khung DY110A0080418; Số máy: VLFFC1P50FMH-5K201387 đều không phát hiện dấu vết cắt, hàn, tẩy xóa, đục sửa.

+ Qua xác minh số máy VLFFC1P50FMH-5K201387: Xe có nhãn hiệu HAESUN biển số 63B9-565.61 do chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1988, thường trú ấp K, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang đứng tên chủ sở hữu. Chị C trình bày bán xe này đã lâu nên hiện không có yêu cầu gì.

+ Đối với số khung DY110A0080418: Qua tra cứu là xe mô tô biển số 73K2-5760 do anh Hoàng Tiến D ở xã N, tỉnh Quảng Trị làm chủ. Qua xác minh, lấy lời khai anh D xác định đã bán chiếc xe có số khung trên cho một người phụ nữ thu mua phế liệu dạo vào khoảng năm 2013, anh D không có ý kiến hay yêu cầu gì về chiếc xe này.

* Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trao trả: 03 bao gạo đã thu giữ cùng số tiền 600.000 đồng cho chị Nguyễn Hoài Trúc L; Trả cho bà Phan Thị T2 số tiền 2.100.000 đồng.

- Các vật chứng còn lại, Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ chờ xử lý.

* Về trách nhiệm dân sự: Chị Nguyễn Hoài Trúc L là người đại diện theo pháp luật của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên L1 và bà Phan Thị T2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

* Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKSKV4 ngày 10/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hận A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng nêu trên, căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H Anh từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô nhãn hiệu HAESUN biển số 63B9-565.61 màu đỏ, đã qua sử dụng, số khung DY110A0080418, số máy VLFFC1P50FMH-5K201387; 01 áo khoác dài tay, màu đen, đã qua sử dụng; 01 quần ngắn bằng vải màu trắng, có sọc màu xám, đã qua sử dụng; 01 nón kết màu đen, trên nón có ghi chữ Nike, màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 đôi dép bằng nhựa, màu xám, đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận vào ngày 06/9/2025, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 04 bao gạo của Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Một thành viên L1; Địa chỉ: ấp I, xã M, tỉnh Đồng Tháp do chị Nguyễn Hoài Trúc L là người đại diện theo pháp luật của Công ty, tổng trị giá tài sản là 2.733.400 đồng, đủ định lượng để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Lời khai nhận trên của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Văn H Anh phạm tội “Trộm cắp tài sản”, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của pháp nhân là một trong những khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham, muốn có tiền tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo đã trộm cắp tài sản của người khác. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả là giao nộp lại tài sản để hoàn trả lại cho bị hại. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương theo dõi, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo.

[6] Đối với bà Phan Thị T2 có hành vi mua 04 bao gạo nhưng không biết do bị cáo trộm cắp mà có nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ không xem xét xử lý hình sự là có căn cứ.

[7] Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 63B9-565.61, nhãn hiệu HAESUN màu đỏ, đã qua sử dụng, số khung DY110A0080418, số máy VLFFC1P50FMH-5K201387; 01 áo khoác dài tay, màu đen, đã qua sử dụng; 01 quần ngắn bằng vải màu trắng, có sọc màu xám, đã qua sử dụng; 01 nón kết màu đen, trên nón có ghi chữ Nike, màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 đôi dép bằng nhựa, màu xám, đã qua sử dụng, bị cáo yêu cầu nhận lại. Xét thấy, đây là tài sản của bị cáo và bị cáo có yêu cầu nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

- Tiếp tục thu giữ để lưu hồ sơ vụ án: 01 USB (chứa 04 tập tin video ghi nhận diễn biến vụ trộm cắp tài sản).

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[9] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, định khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là có cơ sở, phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Bị cáo Nguyễn Văn H Anh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H Anh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự; Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ – HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 02/2022/VBHN-TANDTC ngày 07/9/2022 của Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H Anh 06 (Sáu) tháng tù cho hưởng án treo và phải chấp hành thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 16/3/2026).

Giao bị cáo Nguyễn Văn H Anh cho Ủy ban nhân dân xã M, tỉnh Đồng Tháp giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo có thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Nguyễn Văn H Anh cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự từ 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Trả lại cho bị cáo 01 xe mô tô biển số 63B9-565.61, nhãn hiệu HAESUN màu đỏ, đã qua sử dụng, số khung DY110A0080418, số máy VLFFC1P50FMH-5K201387; 01 áo khoác dài tay, màu đen, đã qua sử dụng; 01 quần ngắn bằng vải màu trắng, có sọc màu xám, đã qua sử dụng; 01 nón kết màu đen, trên nón có ghi chữ Nike, màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 đôi dép bằng nhựa, màu xám, đã qua sử dụng.

- Tiếp tục thu giữ để lưu hồ sơ vụ án: 01 USB (chứa 04 tập tin video ghi nhận diễn biến vụ trộm cắp tài sản).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Văn Hận A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND khu vực 4 – Đồng Tháp;
- Công an tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Phạm Thị Mỹ Nhanh